

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoaabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX 965.1 0.68%

KLKL (triệu CP) 144.9 -33.4%

Khối ngoại (tỷ) 58.9

HNX-INDEX 102.4 0.06%

KLKL (triệu CP) 21.9 -29.3%

Khối ngoại (tỷ) -12.8

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2001	880	15,762
VN30F2002	881	164
VN30F2003	890	134
VN30F2006	892	203

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilinvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Thanh khoản thấp, VN-Index giao dịch giằng co và giữ xu thế hồi phục. Vận động giá VN-Index tuần qua không rõ ràng do sự phân hóa của cổ phiếu lớn. Khối ngoại mua bán trái chiều cản trở đà hồi phục tuy nhiên dòng tiền bắt đáy lựa chọn cổ phiếu đang giúp cho thị trường phân hóa tích cực. Nhiều nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ như Ô tô và phụ tùng, Du lịch và giải trí và Tài nguyên cơ duy trì đà giá tăng trên 2%. Thị trường ghi nhận 10/19 ngành tăng điểm và 163 tăng/183 cổ phiếu giảm điểm. Chưa xuất hiện các yếu tố mạnh để tạo đột biến, VN-Index dự báo giằng trong khoảng 960 – 983 điểm, mức điểm trọng tâm quanh 968 điểm.

NHTW Trung Quốc mở đầu năm mới bằng quyết định hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc. PBoC ngày 1/1/2020 công bố hạ 0.5% dự trữ bắt buộc tương đương bơm 115 tỷ USD vào nền kinh tế. PBoC cũng đã thực hiện 3 lần hạ dự trữ bắt buộc năm 2019 khi tăng trưởng kinh tế giảm tốc trước ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc chiến thương mại. Động thái này mở đầu cho động thái nới lỏng tiền tệ của NHTW các nước trong năm 2020. Tổng thống Mỹ thông báo lễ ký thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 sẽ diễn ra vào ngày 15/1/2020. Thông tin này giúp thị trường chứng khoán Mỹ lên đỉnh cao mới cũng như sự mở rộng đà tăng của nhiều nước trên thế giới. Thị trường tiền tệ ổn định tuy nhiên thị trường hàng hóa tăng 0.2%, trong đó giá dầu và các kim loại quý đều tăng trên 2%.

Nhiều chính sách Ngân hàng có hiệu lực, mặt bằng lãi suất vẫn giữ ở mức thấp. Nhiều thông tin và quy định của NHNN có hiệu lực 1/1/2020, trong đó Thông tư 41 của SBV quy định tiêu chuẩn về vốn và hoạt động tương đồng Basel II, các NH chưa đạt sẽ theo Thông tư 22 nhưng bị hạn chế room tăng trưởng tín dụng; Thông tư 18/2019 quy định lĩnh vực cho vay tiêu dùng của công ty tài chính theo hướng giảm dư nợ cho vay giải ngân trực tiếp và siết chặt quy định đòi nợ; Thông tư 22 tăng hệ số rủi ro cho vay bất động sản, tỷ lệ LDR mới, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn. Các quy định mới hướng tới tăng cường kiểm soát rủi ro và hoạt động an toàn hệ thống. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tuần đầu năm 2020 dù vậy khá ổn định, lãi suất qua đêm và 1 tuần lần lượt 1.8% và 2.3 trong khi kỳ hạn 1 tháng và 3 tháng dưới 4%.

Thanh khoản thấp, các HĐTL kỳ hạn ngắn discount với VN30. Các HĐTL tăng chậm so với VN30, chuyển sang trạng thái discount ở các kỳ hạn ngắn và thu hẹp kỳ hạn lần lượt ở mức -0.4%, -0.3%, 0.7% và 0.9%. Thanh khoản bình quân 5,745 tỷ/ phiên, giảm 10% so tuần trước. Hợp đồng mở tăng 16% lên mức 16,263. VN30 vượt cản 883 điểm với thanh khoản đột biến như nhận định cuối tuần trước, tuy nhiên áp lực bán cuối tuần khiến chỉ số không vượt SMA200 và thoái lui giữ trên ngưỡng hỗ trợ 883 điểm. Thanh khoản HĐTL giảm khi VN30 gặp cản. NGT có thể nắm vị thế mua khi chỉ số củng cố trên 883 điểm và tiếp tục hướng về 900 điểm.

Căng thẳng địa chính trị giữa Iran và Hoa Kỳ. Trong tuần vừa qua, tình trạng căng thẳng giữa hai phương tăng lên khi thiếu tướng Qassem Soleimani, nhà lãnh đạo quân đội trọng yếu của Iran bị giết trong một cuộc không kích của Hoa Kỳ. Hiện tượng này không chỉ tăng dòng tiền vào tài sản trú ẩn như vàng và đồng USD mà còn đẩy mạnh giá dầu do lo sợ về sự suy giảm nguồn cung dầu trong khu vực. Vào thứ 6, hợp đồng vàng tương lai tăng 1.5% lên 1,551.8 USD/oz, chỉ số Dollar Index cũng tăng 0.2%. Bên cạnh đó, hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 3.6% lên 68.67 USD/thùng, sau khi có lúc tăng lên tới 69.5 USD/thùng. Hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ (WTI) tương lai tiến tương đương 3% lên 63.05 USD/thùng. Tình trạng căng thẳng dự kiến sẽ tiếp tục diễn ra trong một thời gian dài khi đã có một cuộc biểu tình hàng nghìn người Iran kêu gọi báo thù cho thiếu tướng và tổng thống Trump đe dọa sẽ tấn công 52 địa điểm quan trọng của quốc gia này nếu Iran tiếp tục đe dọa Hoa Kỳ. Căng thẳng địa chính trị giữa Iran và Hoa Kỳ có thể tạo tác động tích cực lên nhóm cổ phiếu ngành dầu khí (PVD, PVS, GAS), vàng (PNJ) trong khi có thể gây hiệu ứng tiêu cực lên ngành hàng không (HVN, VJC).

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index duy trì nhịp tăng biên độ hẹp, NGT có thể mua vào trading nhanh với vị thế cổ phiếu nắm giữ.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Tiếp tục tích lũy cổ phiếu cơ bản ở những phiên điều chỉnh cho mục tiêu 2-3 tháng tới..

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: MWG, VPB, GVR

Cổ phiếu tích lũy: MBB, TDH

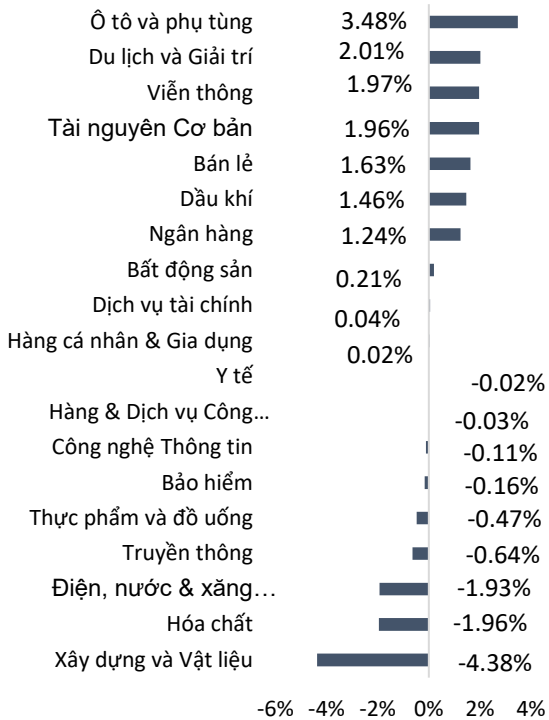
ilinvest: Tuần này có 17/20 danh mục Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Cổ phiếu đầu ngành tài chính** - bao gồm các cổ phiếu đầu ngành tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm và Dịch vụ tài chính) về vốn hóa, thanh khoản và quy mô hoạt động - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.4%**, con số này của VNINDEX là **0.7%**

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Triển khai Nghị quyết 02 Chính Phủ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Thị trường chứng khoán Mỹ liên tiếp đạt đỉnh mới trước thời điểm ký kết thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung vòng 1.

Ngày 6/1, Chỉ số PMI dịch vụ và sản xuất công bố lần cuối Nhật, EU và Mỹ. 7/1, CPI của EU; Cán cân thương mại, đơn đặt hàng và PMI phi sản xuất của Mỹ. 8/1, Thay đổi bảng lương phi nông nghiệp và dự trữ dầu thô Mỹ. 9/1, Hợp chính sách tiền tệ, tỷ lệ thất nghiệp ECB. 10/1, Chỉ số thu nhập bình quân giờ làm, tỷ lệ thất nghiệp Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

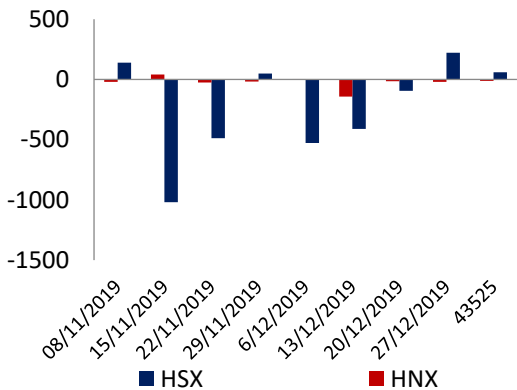
VN-Index đang nằm trong nhịp hồi phục nhẹ nhờ các chỉ số vĩ mô tích cực trong nước và sự hòa hoãn của thương mại Hoa Kỳ -Trung Quốc. Khối ngoại duy trì xu hướng mua ròng trên thị trường nhưng vẫn nằm ở mức thấp. Thanh khoản giao dịch khối nội cũng khá yếu, cho thấy tâm lý cân trọng vẫn đang chủ đạo thị trường. Các yếu tố chính trong tuần:

- Dòng tiền tăng ở nhóm vốn hóa lớn Large cap và VN30 trong khi giảm ở các nhóm còn lại.
- Thanh khoản thị trường giảm, đạt mức trung bình 2299.86 tỷ, giảm -6.0% so với tuần trước.
- Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX.

Vận động ngành

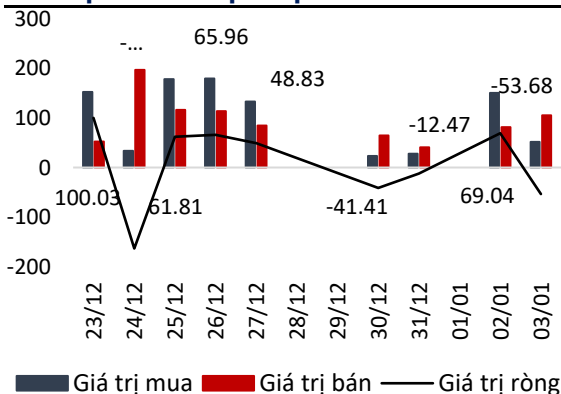
Thị trường hồi phục khi có 10/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Ô tô và phụ tùng +3.48% (TCH +7.14%, DRC +1.72%), Du lịch và giải trí +2.01% (VJC +3.06%, HVN +0.55%), Hàng cá nhân & Gia dụng +1.97% (PNJ +0.35, TCM +2.90%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Xây dựng và vật liệu -4.38% (BVH -5.10%, PVI -0.96%), Hóa chất -1.96% (DCM -3.61%, DPM -3.03%), và Điện, nước và xăng dầu -1.93% GAS -2.27%, PPC -6.41%).
- LargeCap tăng 0.59%, VN30 tăng 0.79%, MidCap giảm -0.05%, SmallCap giảm -1.11% và Pennies giảm -0.55%, .

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX. Họ mua ròng 58.89 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -12.83 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, Khối ngoại bán ròng -81.3 tỷ VIC, -76.2 tỷ HDB và -42 tỷ ROS, trong khi mua ròng 147.9 tỷ HPG, 83.5 tỷ VRE và 57.3 tỷ MSN. Top 10 mã mua ròng mang về 441 tỷ và khối ngoại rút -336.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.6 triệu chứng chỉ trong ngày 02/01. ETF E1VFN30 tăng quy mô 0.3 triệu chứng chỉ lên mức 455.7 triệu chứng chỉ trong ngày 31/12, tương đương mua vào 4 tỷ. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.5 triệu chứng chỉ trong ngày 31/12. ETF F1VFN30 tăng 1.2 triệu chứng chỉ lên mức 455.4 triệu chứng chỉ trong ngày 02/01.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán ròng -38.52 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra trong cả tuần trừ thứ 5. Khối tự doanh bán ròng -41.6 tỷ MWG, -31.7 tỷ E1VFN30, -16.43 tỷ DAH và mua ròng 106.15 tỷ GEX, 4.74 tỷ VNM và 4.58 tỷ POW.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	TCL	+28.19%	0.03
2	PIT	+20.85%	0.00
3	EMC	+19.20%	0.01
4	MDG	+15.38%	0.01
5	GAB	+14.51%	0.01
6	NKG	+10.96%	0.04
7	SFC	+10.95%	0.01
8	DMC	+10.77%	0.07
9	ADS	+10.09%	0.01
10	TCR	+9.91%	0.00
Tổng VN-Index			0.18 6.55

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	LMH	-25.05%	-0.02
2	VRC	-24.81%	-0.07
3	ROS	-24.06%	-0.80
4	SSC	-18.67%	-0.05
5	TPC	-14.98%	-0.01
6	DRH	-13.86%	-0.01
7	TRC	-13.78%	-0.05
8	TTE	-13.06%	-0.02
9	SMA	-12.16%	-0.01
10	HVH	-11.11%	-0.01
Tổng VN-Index			-1.03 6.55

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	HPG	147.89	38.02
2	VRE	83.45	32.86
3	MSN	57.32	39.03
4	CTG	47.42	29.49
5	E1VFN30	32.94	#N/A
6	VNM	18.46	58.62
7	VHM	17.68	14.94
8	VEA	15.88	5.58
9	ACV	10.20	3.70
10	VJC	9.71	19.55
Tổng		441.0	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-81.29	14.83
2	HDB	-76.20	23.41
3	ROS	-42.01	3.76
4	VCI	-35.38	37.04
5	PVD	-30.70	19.92
6	POW	-21.57	13.73
7	BID	-16.32	18.03
8	NT2	-12.12	18.69
9	PVS	-10.27	21.60
10	VPI	-10.25	6.06
Tổng		-336.1	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index hình thành nền doji, duy trì trên 960 điểm cũng như hỗ trợ bởi mây Ichimoku và Fibonacci 38.2% của chu kỳ năm 2019. Các chỉ báo kỹ thuật duy trì, thanh khoản giảm so tuần trước. Xu hướng giảm vẫn chưa thay đổi khi ADX tăng lên 15 tuy nhiên động lực giảm khi -DI đã thu hẹp khoảng cách +DI. Những phiên rung lắc vẫn đang diễn ra tuy nhiên xu hướng hồi phục đang dần rõ nét. Do giao dịch gián đoạn do tâm lý nghỉ Tết, VN-Index dự báo giao dịch giằng co tăng dần trong khoảng 960 – 983 điểm.

Đồ thị ngày: VN-Index giao dịch củng cố vùng đáy ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI tăng về mức trung tính trong khi MACD vượt đường tín hiệu về gần mức 0. VN-Index vượt SMA20 và tiến sát Bollinger band trên cũng như tiến sát cản cũng là đường neckline. VN-Index vẫn cần 1 phiên breakout đường neckline 967 điểm để xác nhận mô hình 2 đáy với giá mục tiêu 983 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index tích lũy tạo nền giá với hỗ trợ của Fibonacci 50% chu kỳ năm 2019 và mây Ichimoku đồ thị tuần.
- Đồ thị đang vận động trong mô hình 2 đáy mini với đường neckline tại 967 điểm và giá mục tiêu 983 điểm.

Nhận định: VN-Index đang tiến sát đường neckline của mô hình 2 đáy tại 967 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung bình, thanh khoản giữ ở mức thấp so trung bình 20 phiên do vậy giao dịch giằng co vẫn tiếp tục diễn ra trong ngắn hạn. Chỉ số đang có khả năng hình thành mô hình 2 đáy nếu breakout đường neckline 967 điểm và giá mục tiêu của mô hình tại 983 điểm. Thanh khoản thấp, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục biến động trong khoảng 960 – 983 điểm, trọng tâm 968 điểm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

• Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 30/2019/TT-NHNN, theo đó, tổ chức tín dụng hỗ trợ được giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tổ chức tín dụng đó đối với tất cả các loại tiền gửi phải tính dự trữ bắt buộc theo phương án phục hồi đã được phê duyệt theo quy định tại khoản 7 Điều 148đ Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

• Tại hội nghị trực tuyến Chính phủ với các địa phương, Phó thủ tướng Vương Đình Huệ, dẫn nội dung dự thảo nghị quyết 01, cho biết phấn đấu đến cuối năm 2020 các ngân hàng thương mại cơ bản có mức vốn tự có theo chuẩn mực của Basel II, kịp thời tăng vốn điều lệ cho các NHTM Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

• Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết dự trữ ngoại hối đạt gần 80 tỷ USD năm 2019.

• Lãnh đạo Bộ Tài chính cho biết, tính đến ngày 31/12/2019, bội chi ngân sách nhà nước năm 2019 giảm từ mức 3.7% dự toán xuống ở mức dưới 3.4% GDP thực hiện; nợ công đến nay giảm còn 56.1% so với mức 63.7% cuối năm 2016.

• NHNN dự kiến tín dụng tăng 14%, tổng phương tiện thanh toán tăng 13% trong 2020. Trong 2019, NHNN cũng mua vào 20 tỷ USD, tương đương bơm vào 500,000 tỷ đồng.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

• Cố vấn thương mại của Nhà Trắng cho biết thỏa thuận thương mại giai đoạn một của Hoa Kỳ-Trung Quốc có thể sẽ được ký kết vào tuần tới, nhưng cho biết xác nhận sẽ đến từ Tổng thống Donald Trump hoặc Đại diện Thương mại Hoa Kỳ.

• Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) quyết định bắt đầu sử dụng lãi suất cho vay cơ bản (Loan Prime Rate - LPR) kỳ hạn một năm, làm chuẩn mực mới để định giá các khoản cho vay lãi suất thả nổi, kể từ tháng 03/2020. Lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn một năm tại nước này đã được cắt giảm 3 lần về 4.15% kể từ tháng 8.

• Thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ giảm mạnh xuống còn 63.19 tỷ USD trong tháng 11, từ mức 66.8 tỷ USD trong tháng 10. Đây là mức thâm hụt nhỏ nhất kể từ tháng 12/2016.

• Ngân hàng Nhân dân Trung quốc (PBOC) giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc 0.5% xuống 12.5%, tương đương bơm 800 tỷ CNY (114.91 tỷ USD), vào hệ thống tài chính nước này.

• Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất của Hoa Kỳ đạt 52.4 điểm trong tháng 12/2019, giảm nhẹ so với 52.6 điểm trong tháng 11.

• Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc đạt 51.8 điểm trong tháng 12/2019, giảm nhẹ so với 51.8 điểm trong tháng 11

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 03/01	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	60.99	-0.40%	-0.88%	8.10%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	66.25	-0.23%	-0.79%	8.36%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.72	-0.05%	-2.65%	9.30%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1528.87	0.71%	1.18%	3.49%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	18.03	1.12%	0.56%	5.02%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	954.87	0.40%	0.76%	9.65%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	560.70	0.18%	1.93%	5.70%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.06	-11.70%	-11.83%	-16.41%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	177.50	0.11%	2.01%	6.22%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	13.14	-2.09%	-2.31%	2.10%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.50	0.00%	0.00%	-20.13%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	127.15	-1.97%	-0.16%	3.46%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.82	0.76%	-1.28%	7.79%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3742.00	-1.06%	0.46%	0.70%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1810.00	-0.93%	-0.22%	1.12%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	92.00	0.00%	0.55%	6.36%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	69.68	0.87%	1.50%	-1.58%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.0%
2	France (CAC)	0.2%
3	Germany (DAX)	-0.7%
4	UK (FTSE)	-0.1%
5	Japan (Nikkei)	-0.7%
6	Phillippine (PCOMP)	0.9%
7	Malaysia (KLCI)	0.5%
8	Thailand (SET)	1.4%
9	Indonexia (JCI)	0.3%
10	Singapore (STI)	0.5%
11	VietNam (VN-Index)	0.7%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,435 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,827 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,327 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,435 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	63.1
Dầu Brent (USD)	68.6
Khí gas (USD/MMBtu)	2.1
Vàng giao ngay (USD/oz)	1552.2
Bạc (USD/t oz)	18.2
Đồng (USD/lb.)	278.7
Cao su (JPY/kg)	#N/A N/A
Bông (USD/lb.)	69.2

Lãi suất liên ngân hàng	
Thời hạn	Lãi suất ± Tuần
Qua đêm	1.70 0.13
1 tuần	2.15 -0.05
2 tuần	2.67 -0.06
1 tháng	3.35 0.10
2 tháng	3.78 0.03
3 tháng	3.93 0.03
6 tháng	4.12 -0.03
1 năm	4.54 -0.04

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

MWG – Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động – Tích cực

MWG là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. MWG đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 110. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 108.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 121.8. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 118 và chốt lãi tại ngưỡng 130. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 109.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

MBB – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội – Tích lũy

MBB là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tích lũy ngắn hạn. MBB đang hồi phục tích cực sau nhịp tăng mạnh hôm 31/12 vượt lên trên mốc giá 21. Thanh khoản cũng tăng tích cực trong những phiên gần đây. Các chỉ báo động lượng bắt đầu cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 21.1. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 23.9. Nếu thanh khoản tiếp tục tăng tích cực, nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 21.5 và chốt lãi tại ngưỡng 24. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 19.



GVR – Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Tích cực

GVR là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng phục hồi tích cực sau khi giảm ngắn hạn về giá 10. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đa hồi phục của cổ phiếu. Các chỉ báo động lượng bắt đầu cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 10.1. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 13.2. Nếu thanh khoản tiếp tục tăng tích cực, nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 12 và chốt lãi tại ngưỡng 14. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 10.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VPB – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Tích cực

VPB là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. VPB đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 19. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 19.1. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 21.2. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 20.5 và chốt lãi tại ngưỡng 22.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 19.



TDH – Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức – Tích lũy

TDH là một trong những cổ phiếu smallcap đang trong xu hướng tích lũy kéo dài quanh mệnh giá 10. TDH đã xác lập ngưỡng hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng giá 9.5. Thanh khoản tăng mạnh trong phiên cuối tuần qua, đồng thuận cùng vận động tăng của TDH lên trên 10.3. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 9.8. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 11.1. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại mức giá hiện nay tại 10.5 và chốt lãi tại ngưỡng 11.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 9.5. Trong trường hợp tích cực và thanh khoản đồng thuận, trong dài hạn, nhà đầu tư có thể kỳ vọng cổ phiếu tiếp cận đỉnh cũ tại ngưỡng 12.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		

✦ Bạn không có thời gian để đầu tư
 ✦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
 ✦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **17/20 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Cổ phiếu đầu ngành tài chính** - bao gồm các cổ phiếu đầu ngành tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm và Dịch vụ tài chính) về vốn hóa, thanh khoản và quy mô hoạt động - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.4%**, con số này của VNINDEX là 0.7%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **14/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**
- **4/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Cổ phiếu đầu ngành tài chính_2.4%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-0.6%	2.4%	1.9%	0.4%	8.2%	12.4%	52.5%	19.5%
Ngân hàng	-0.5%	2.4%	3.5%	2.9%	15.8%	21.1%	95.5%	22.1%
VN FinSelect	-0.6%	2.2%	1.3%	-0.4%	6.0%	9.8%	45.0%	18.1%
Chiến tranh thương mại	0.1%	1.7%	-1.4%	-5.4%	-10.4%	4.6%	13.0%	15.4%
Lãi suất giảm	0.2%	1.5%	-0.6%	-6.5%	-7.7%	2.1%	52.3%	17.6%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-0.5%	1.5%	0.4%	-1.2%	7.0%	18.5%	87.5%	16.0%
FTSE Việt Nam	0.1%	1.3%	-0.5%	-1.2%	1.4%	14.3%	90.0%	14.8%
Xây dựng	-0.6%	1.2%	-1.6%	-15.2%	-14.5%	-13.0%	21.9%	18.0%
VN Diamond	-0.9%	1.2%	1.0%	-1.8%	11.3%	17.4%	73.2%	16.9%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	-0.5%	1.1%	1.6%	1.0%	13.4%	31.4%	126.5%	18.8%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.1%	0.9%	-1.3%	-2.4%	-0.8%	10.9%	79.3%	13.7%
Cổ phiếu hết room ngoại	-1.1%	0.8%	0.8%	-1.8%	9.9%	17.2%	78.4%	17.2%
Top 10 cổ phiếu VN30	-0.6%	0.7%	-0.9%	-5.5%	-0.3%	6.7%	59.5%	14.4%
Dầu khí	0.4%	0.6%	-3.0%	-4.9%	-10.5%	6.7%	20.7%	23.0%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-0.3%	0.4%	-3.2%	-4.6%	-12.1%	-9.4%	46.5%	21.3%
Hàng tiêu dùng	0.2%	0.4%	-2.4%	-9.7%	-3.7%	3.8%	57.9%	17.2%
BDS & Khu công nghiệp	-0.5%	0.0%	0.1%	-2.6%	-1.4%	8.1%	60.6%	16.3%
Vật liệu Xây dựng	-0.3%	-0.4%	-2.4%	-1.2%	-0.3%	8.9%	5.9%	18.5%
Nước & Năng lượng	-1.1%	-0.9%	-2.9%	-6.0%	-9.1%	7.1%	44.6%	14.4%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.9%	-0.9%	-0.2%	2.1%	-4.9%	18.3%	50.9%	14.4%

Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 1	-0.5%	1.8%	2.2%	1.0%	10.2%	16.1%	103.9%	15.7%
Danh mục 13	-0.2%	1.7%	3.8%	-2.8%	2.8%	9.6%	46.5%	16.0%
Danh mục 10	-0.1%	1.5%	3.7%	-1.9%	-0.3%	7.9%	54.1%	16.6%
Danh mục 6	-1.2%	-0.3%	-2.4%	-7.9%	2.0%	10.6%	90.4%	21.6%
Danh mục 18	-0.6%	-0.4%	1.1%	-1.3%	-0.6%	9.0%	127.1%	17.9%

* Note

14/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 25	0.1%	1.0%	-2.6%	-5.6%	4.6%	28.2%	127.9%	17.8%
Danh mục 21	-0.8%	1.0%	0.5%	-2.5%	6.7%	19.7%	65.9%	15.6%
Danh mục 19	-0.4%	0.6%	1.5%	0.2%	8.7%	24.9%	67.6%	15.3%
Danh mục 20	-0.6%	-0.2%	0.6%	-1.0%	7.0%	18.3%	64.0%	16.6%
Danh mục 23	-0.5%	-0.6%	-5.1%	-7.3%	-6.8%	17.2%	95.7%	18.7%

* Note

4/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

INDEX								
VNINDEX	-0.2%	0.7%	-0.1%	-1.8%	-0.4%	8.1%	45.3%	15.5%
VN30INDEX	-0.4%	1.3%	0.0%	-2.7%	1.3%	3.3%	42.8%	15.8%

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

